

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HS-PT

Ngày: 16-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Đoàn.

*Các Thẩm phán:* Ông Lò Văn Lịch.

Bà Bùi Thị Thu Hằng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông Ngô Đức Công - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2020/TLPT-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Chui Văn N (tên gọi khác: Chu Văn N), do có kháng cáo của bị cáo Chui Văn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 205/2020/HS-ST ngày 17 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

- *Bị cáo có kháng cáo:* **Chui Văn N (tên gọi khác: Chu Văn N)**, sinh năm 1979, tại M, Đ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản C, phường N, thị xã M, tỉnh Đ. Chỗ ở: Bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Chui Văn K, sinh năm 1953 và con bà Lò Thị Q, sinh năm 1948; có vợ một là Lù Thị V, sinh năm 1980 (Đã ly hôn), có vợ hai là Lò Thị B, sinh năm 1979 và có 01 con; sinh năm 2000; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 07 năm tù về tội Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy; Năm 2010 bị Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh Điện Biên xử phạt 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù của hai bản án và được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/6/2020 tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/6/2020, khi Chui Văn N đang ở cùng Cà Văn X tại lán nướng của mình thuộc bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đồn biên phòng M phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của N 03 gói nilon màu xanh, chứa tổng cộng 0,15 gam Heroine và 01 gói giấy bạc màu vàng chứa 0,19 gam Methamphetamine tại chiếu trước mặt N. N khai nhận số ma túy này là do khoảng 06 giờ ngày 20/6/2020 N đi từ nhà đến khu vực nghĩa trang thuộc bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên gặp và mua được của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ được 03 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine với giá 200.000 đồng nhằm mục đích để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau khi mua được N đem về lán nướng của mình và lấy một ít Heroine ở 01 gói ra sử dụng rồi gói lại như cũ. Toàn bộ số ma túy N để ở chiếu trước mặt mình. Khi X đến hỏi mua ma túy, N định bán thì bị bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 205/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã quyết định:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251, điểm s Khoản 1 Điều 51, điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Khoản 1, 4 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Chui Văn N (tên gọi khác: Chu Văn N) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Chui Văn N 03 (ba) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (20/6/2020).

Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 29/9/2020 bị cáo Chui Văn N có đơn kháng cáo bản án nêu trên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt tù đối với bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, trong quá trình tạm giam bị cáo đã giúp đỡ cơ quan điều tra để điều tra một số vụ án liên quan đến ma túy, bị cáo là lao động chính trong gia đình và phải nuôi bố, mẹ già nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên cho rằng:

Về hình thức, đơn kháng cáo nằm trong hạn luật định, được coi là hợp lệ.

Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Chui Văn N, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định của bản án sơ thẩm, bản thân bị cáo không khiếu nại gì về tội danh. Do vậy

về tội danh Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng người, đúng tội; bị cáo không bị oan sai.

Về hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là có căn cứ, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm cơ quan điều tra Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã có Công văn số 17/CV ngày 30/10/2020 xác nhận bị cáo Chui Văn N đã có công trong việc cung cấp thông tin phát hiện tội phạm. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Chui Văn N (tên gọi khác: Chu Văn N), áp dụng điểm b Khoản 1 Điều 355; điểm c Khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự sửa bản án sơ thẩm giảm hình phạt tù cho bị cáo, theo hướng tuyên bố bị cáo Chui Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Áp dụng Khoản 1 Điều 251; điểm s, t Khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chui Văn N (tên gọi khác: Chu Văn N) từ 18 (mười tám) đến 20 (hai mươi) tháng tù. Bị cáo Chui Văn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Do không đồng ý với Bản án hình sự sơ thẩm số 205/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên, ngày 29/9/2020 bị cáo Chui Văn N đã làm đơn kháng cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo đã làm đơn trong hạn luật định nên cần chấp nhận và xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét nội dung kháng cáo: Bị cáo Chui Văn N (tên gọi khác: Chu Văn N) xin giảm nhẹ hình phạt. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Xét về hành vi phạm tội: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 20/6/2020, khi Chui Văn N đang ở cùng Cà Văn X tại lán nương của mình thuộc bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Đoàn biên phòng M phát hiện, bắt quả tang, thu giữ của N 03 gói nilon màu xanh, chứa tổng cộng 0,15 gam Heroine và 01 gói giấy bạc màu vàng chứa 0,19 gam Methamphetamine tại chiếu trước mặt N. N khai nhận số ma túy này là do khoảng 06 giờ ngày 20/6/2020 Nghê đi từ nhà đến khu vực nghĩa trang thuộc bản H, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên gặp và mua được của một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ được 03 gói Heroine và 01 gói Methamphetamine với giá 200.000 đồng nhằm mục đích để bản thân sử dụng và bán lại kiếm lời. Sau khi mua được N đem về lán nương của mình và lấy một ít Heroine ở 01 gói ra sử dụng rồi gói lại như cũ. Toàn bộ số ma túy N để ở chiếu trước mặt mình. Khi X đến hỏi mua ma túy, N định bán thì bị bắt quả tang và thu giữ cùng vật chứng vụ án.

Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Chui Văn N phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có khiếu nại gì về tội danh. Do vậy về tội danh Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ; bị cáo không bị oan sai.

Về hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Chui Văn N 03 (ba) năm tù là phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện. Tại phiên tòa phúc thẩm và trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo trình bày trong quá trình bị tạm giam đã cung cấp thông tin giúp cơ quan điều tra, điều tra một số vụ án hình sự, Công an huyện Đ, tỉnh Điện Biên cũng có Công văn số 17/CV ngày 30/10/2020 về việc bị can hợp tác với Cơ quan Cảnh sát điều tra trong việc cung cấp thông tin, phát hiện tội phạm, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét áp dụng thêm điểm t Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Do vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm cần xem xét chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t Khoản 1 Điều 51 BLHS nên cần xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ theo quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định chấp nhận đơn kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Chui Văn N (tên gọi khác: Chu Văn N). Sửa bản án sơ thẩm số 205/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên, giảm hình phạt đối với bị cáo Chui Văn N. Đơn kháng cáo của bị cáo Chui Văn N và đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là có căn cứ để chấp nhận, tuy nhiên mức hình phạt cần xem xét cho phù hợp với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Điều 136 BLTTHS năm 2015; điểm h Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Chui Văn N (tên gọi khác: Chu Văn N) được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm c Khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Chui Văn N (tên gọi khác: Chu Văn N), sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 205/2020/HS-ST ngày 17/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

2. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; điểm s, t Khoản 1 Điều 51; Điều 54, điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Khoản 2 Điều 136; Khoản 1, Khoản 4 Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

2.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chui Văn N (tên gọi khác: Chu Văn N) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chui Văn N (tên gọi khác: Chu Văn N) 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (20/6/2020).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm h Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Chui Văn N (tên gọi khác: Chu Văn N) không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 16/12/2020).

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao (Vụ Giám đốc kiểm tra I);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Đ, tỉnh Điện Biên;
- TAND huyện Đ, tỉnh Điện Biên;
- CQĐT, bộ phận HSNV Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện Đ, tỉnh Điện Biên;
- Ủy ban nhân dân xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo Chui Văn N;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Nguyễn Trọng Đoàn**